**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II, NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN: GDCD – LỚP 8.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Số câu** | | **Tổng điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| 1 | **Giáo dục kĩ năng sống; giáo dục kinh tế;** | **1. Xác định mục tiêu cá nhân** | 2 câu |  |  | ½ câu |  | ½ câu |  |  | 2 câu |  | **4.5** |
| **2. Lập kế hoạch chi tiêu** | 1 câu |  |  |  |  |  |  |  | 1 câu |  | **0.25** |
| **3. Phòng ngừa tai nạn, vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại** | 5 câu |  |  | ½ câu |  |  |  | ½ câu | 5 câu | 1 câu | **4.25** |
| **4. Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân** | 3 câu |  |  |  |  |  |  |  | 3 câu | 1 câu | **0.75** |
| ***Tổng*** | | | **12** |  |  | **1** |  | **1/2** |  | **1/2** | **12** | **2** | **10** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | | **30%** | **70%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |  | |

**BẢN ĐẶC TẢ KIỂM TRA CUỐI KÌ II, NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN: GDCD – LỚP 8.**

| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Giáo dục kĩ năng sống và giáo dục kinh tế** | **1. Xác định mục tiêu cá nhân** | **Nhận biết:**  - Nêu được thế nào là mục tiêu cá nhân  **-** Liệt kê được các loại mục tiêu cá nhân | 2 câu | 1/2 câu | 1/2 câu |  |
| **2. Lập kế hoạch chi tiêu** | **Nhận biết:**  - Nêu được thế nào là kế hoạch chi tiêu | 1 câu |  |  |  |
|  |  | **3. Phòng ngừa tai nạn, vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại** | **Nhận biết:**  - Phân biệt được tên một số tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại.  -Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.  **Thông hiểu:**  **-** Nhận diện được việc làm, hành vi dẫn đến tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại.  **Vận dụng cao:**  - Rút ra bài học về việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại phù hợp với bản thân. | 5 câu | 1/2 câu |  | 1/2 câu |
|  |  | **4. Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân** | **Nhận biết:**  - Nêu được một số quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân và lao động chưa thành niên  - Nêu được một số quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động  **Thông hiểu:**  - Giải thích được tầm quan trọng của lao động đối với đời sống con người.  **Vận dụng:**  - Tích cực, chủ động tham gia lao động ở gia đình, trường, lớp và cộng đồng phù hợp lứa tuổi. | 3 câu |  |  |  |
| **Tổng** | | |  | **12** | **1** | **1/2** | **1/2** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30*** | ***30*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |